



BÁO CÁO THỰC HÀNH

Bài thực hành số 05: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

Môn học: Lập trình hệ thống

Lớp: NT209.Q13.ANTT.2

THÀNH VIÊN THỰC HIÊN (Nhóm 6):

STT	Họ và tên	MSSV
1	Huỳnh Đăng Khoa	24520815
2	Phan Hoàng Dũng	24520348
3	Phạm Ngọc Dũng	24520346

NỘI DUNG BÁO CÁO:

1. Pha 1

- Mã Assembly:

```
.text:0804898B          push    ebp
.text:0804898C          mov     ebp, esp
.text:0804898E          sub     esp, 38h
.text:08048991          lea     eax, [ebp+var_2C]
.text:08048994          add     eax, 14h
.text:08048997          push    eax
.text:08048998          lea     eax, [ebp+var_2C]
.text:0804899B          add     eax, 10h
.text:0804899E          push    eax
.text:0804899F          lea     eax, [ebp+var_2C]
.text:080489A2          add     eax, 0Ch
.text:080489A5          push    eax
.text:080489A6          lea     eax, [ebp+var_2C]
.text:080489A9          add     eax, 8
.text:080489AC          push    eax
.text:080489AD          lea     eax, [ebp+var_2C]
.text:080489B0          add     eax, 4
.text:080489B3          push    eax
.text:080489B4          lea     eax, [ebp+var_2C]
.text:080489B7          push    eax
.text:080489B8          push    offset aDDDDDD ; "%d %d %d %d %d %d"
.text:080489BD          push    [ebp+arg_0]
.text:080489C0          call    __isoc99_sscanf
.text:080489C5          add    esp, 20h
.text:080489C8          mov    [ebp+var_10], eax
.text:080489CB          cmp    [ebp+var_10], 6
.text:080489CF          jz     short loc_80489D6
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
.text:080489C0          jz      short loc_80489D6
.text:080489D1          call    explode_bomb
```

- Mã giả:

```
int __cdecl phase1(int a1)
{
    int result; // eax@4
    int v2; // [sp+Ch] [bp-2Ch]@1
    int v3; // [sp+10h] [bp-28h]@1
    int v4; // [sp+14h] [bp-24h]@1
    int v5; // [sp+18h] [bp-20h]@1
    int v6; // [sp+1Ch] [bp-1Ch]@1
    int v7; // [sp+20h] [bp-18h]@1
    int v8; // [sp+24h] [bp-14h]@3
    int v9; // [sp+28h] [bp-10h]@1
    int i; // [sp+2Ch] [bp-Ch]@6

    v9 = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d %d %d %d", &v2, &v3, &v4, &v5, &v6, &v7);
    if ( v9 != 6 )
        explode_bomb();
    v8 = 1;
    if ( v2 || (result = v3, v3 != v8) )
        explode_bomb();
    for ( i = 2; i <= 5; ++i )
    {
        result = *(v2 + i);
        if ( result != *(v2 + i - 2) + *(v2 + i - 1) )
            explode_bomb();
    }
    return result;
}
```

- Định dạng input: là 6 số nguyên (v2,v3,v4,v5,v6,v7).

- Điều kiện ràng buộc input:

+ Đầu vào của pha 1 là a1 được gán vào v9 và tiếp đó là if so sánh v9 với 6. Nếu không bằng nhau thì sẽ gọi hàm explode_bomb() nên input phải có 6 số nguyên.

+ Vòng lặp for tính giá trị result với i được khởi tạo = 2 và i <= 5 ;sau mỗi lần tính kiểm tra giá trị result với tổng của (v2+i-2) và (v2+i-1).Ta nhận ra rằng đây là công thức tính số Fibonacci có công thức tổng quát là $F_n = F_{n-1} + F_{n-2}$ với n là (v2+i) → dãy số cần nhập là 1 dãy số Fibonacci.

- Kết luận về input:

+ Input cần nhập phải có 6 số nguyên.

+ Input phải là dãy số Fibonacci.

- Cách tìm được đáp án nộp trên vlab:

- Đầu tiên pha 1, ta nhìn thấy đầu vào của pha 1 là a1 dạng int và đưa số này vào v9. Sau đó, ta lại thấy nếu v9 != 6 thì bom nổ (gọi hàm explode_bomb()) → ràng buộc v9 phải có 6 số nên input cần nhập có 6 số nguyên.

- Tiếp đó, ta biết được giá trị v8 = 1. Sau đó lại có ràng buộc:

```
if ( v2 || (result = v3, v3 != v8) )
    explode_bomb();
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

- Điều kiện của if trên là $v2 \text{ or } v3 \neq v8$. Nếu thỏa if trên thì sẽ gọi hàm nổ bom → if trên phải sai ở cả 2 vế nên ta có thể suy ra rằng $v2 = 0$ và $v3 = 1$ (vì $v8$ đã bằng 1) → đáp án đã có 2 kí tự đầu là 0 và 1.

- Sau đó, ta lại có vòng lặp:

```
for ( i = 2; i <= 5; ++i )  
{  
    result = *(&v2 + i);  
    if ( result != *(&v2 + i - 2) + *(&v2 + i - 1) )  
        explode_bomb();  
}  
return result;
```

- Với mỗi $i = 2$ và $i \leq 5$, ta tính được giá trị $result = v2 + 1$, tiếp đó là điều kiện if so sánh $result$ với tổng 2 tổ hợp là $(v2 + i - 2)$ và $(v2 + i - 1)$. Đây chính là công thức tính số Fibonacci quen thuộc với công thức tổng quát $F_n = F_{n-1} + F_{n-2}$ với n là $(v2 + i)$. Vậy nếu $result$ ở trên khác với công thức tính số Fibonacci thì sẽ gọi hàm nổ bom → Đáp án là 1 dãy số Fibonacci.

Gía trị i	Gía trị result
2	1
3	2
4	3
5	5

→ Vậy input cần nhập dần lộ ra là 1 chuỗi số Fibonacci với 6 số và 2 số đầu tiên là 0 và 1. Đáp án là 0 1 1 2 3 5.

```
khoa@khoa-VMware-Virtual-Platform:~$ cd Lab5  
khoa@khoa-VMware-Virtual-Platform:~/Lab5$ ./nt209-uit-bomb  
Welcome to UIT's bomb lab.  
You have to deactivate our bomb by solving 6 phases with the correct inputs consecutively, and otherwise the bomb will be blown up!  
  
[*] Phase 1  
- Hint: Numbers are always magical!  
0 1 1 2 3 5  
Good job! You've cleared the first phase!
```

- Kiểm tra đáp án trên, ta xác nhận đây là đáp án đúng.

2. Pha 2

- Mã assembly:

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
.text:08048A2D      push    ebp
.text:08048A2E      mov     ebp, esp
.text:08048A30      sub     esp, 28h
.text:08048A33      mov     [ebp+var_C], 0Bh
.text:08048A3A      mov     eax, [ebp+var_C]
.text:08048A3D      mov     eax, QUESTIONS[eax*4]
.text:08048A44      mov     [ebp+var_10], eax
.text:08048A47      mov     eax, [ebp+var_C]
.text:08048A4A      mov     eax, QA_MAP[eax*4]
.text:08048A51      mov     [ebp+var_14], eax
.text:08048A54      mov     eax, [ebp+var_14]
.text:08048A57      mov     eax, ANSWERS[eax*4]
.text:08048A5E      mov     [ebp+s2], eax
.text:08048A61      push    [ebp+arg_0]
.text:08048A64      call    transfer
.text:08048A69      add    esp, 4
.text:08048A6C      mov     [ebp+s1], eax
.text:08048A6F      mov     eax, [ebp+s2]
.text:08048A72      mouzx eax, byte ptr [eax]
.text:08048A75      test   al, al
.text:08048A77      jz    short loc_8048A8E
.text:08048A79      sub    esp, 8
.text:08048A7C      push    [ebp+s2] ; s2
.text:08048A7F      push    [ebp+s1] ; s1
.text:08048A82      call    is_equal
.text:08048A87      add    esp, 10h
.text:08048A8A      test   eax, eax
```

```
.text:08048A8A      test   eax, eax
.text:08048A8C      jnz   short loc_8048A93
.text:08048A8E      loc_8048A8E:           ; CODE XREF: phase2+4A↑j
.text:08048A8E      call    explode_bomb
```

- Mã giả:

```
1 char __cdecl phase2(int a1)
2 {
3     char *v1; // ST28_4@1
4     int v2; // eax@2
5     char *s1; // [sp+Ch] [bp-1Ch]@1
6     char *s2; // [sp+10h] [bp-18h]@1
7
8     v1 = QUESTIONS[11];
9     s2 = ANSWERS[*(&QA_MAP + 11)];
10    s1 = (char *)transfer(a1);
11    if (!*s2 || (LOBYTE(v2) = is_equal(s1, s2), !v2) )
12        explode_bomb();
13    return v2;
14}
```

- Định dạng input: 1 chuỗi ký tự (s1)

- Điều kiện ràng buộc input: Ta thấy s2 là lấy phần tử từ mảng answers và s1 là input được qua hàm transfer và gán kiểu chuỗi. Sau đó lại so sánh 2 chuỗi này, nếu không bằng sẽ kích hoạt hàm nổ bom → input phải bằng với đáp án của s2.

- Kết luận về input: input cần nhập phải bằng với s2.

- Cách tìm đáp án nộp trên vLab:

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

- Ban đầu pha 2, ta thấy đầu vào của pha là a1 dạng int, v1 là phần tử thứ 11 của mảng question. Ta tìm thử trong mảng question:

```
.data:0804C060          public QUESTIONS
.data:0804C060 QUESTIONS dd offset aWhatIsTheCapit ; DATA XREF: phase2+10|
| .data:0804C060          ; "What is the capital of Thailand?"...
| .data:0804C064          dd offset aWhatIsTheEngli ; "What is the English name of our course?"...
| .data:0804C068          dd offset aWhichSeasonHas ; "Which season has cherry blossoms?"...
| .data:0804C06C          dd offset aWhichCountryIs ; "Which country is the Lion city in South..."...
| .data:0804C070          dd offset aIf2024IsTheYea ; "If 2024 is the year of Dragon, what ani?"...
| .data:0804C074          dd offset aWhichIsTheLarg ; "Which is the largest net in the world?"...
| .data:0804C078          dd offset aWhatIsTheLarge ; "What is the largest country in the worl..."...
| .data:0804C07C          dd offset aWhatWordIsSpel ; "What word is spelled incorrectly in eve"...
| .data:0804C080          dd offset aWhatIsYourNati ; "What is your nationality?"...
| .data:0804C084          dd offset aWhatIsThePhone ; "What is the phone number of our univ... ...
| .data:0804C088          dd offset aCompleteTheDom ; "Complete the domain of our faculty: htt..."...
| .data:0804C08C          dd offset aWhatIsTheName0 ; "What is the name of the analyzed execut..."...
| .data:0804C090          dd offset aWhichCityHas37 ; "Which citu has 3/7 of a chicken and 2/3..."...
| .data:0804C094          dd offset aInUnitWhiaWhatIsTheName0 db 'What is the name of the analyzed executable file in this lab?',0
| .data:0804C098          dd offset aThanksTc ; DATA XREF: .data:0804C08C↓o
| .data:0804C09C          dd offset aWhatIsTheLongo ; "What is the longest wall in the world?..."...
| .data:0804C0A0          dd offset aWhatIsTheEstab ; "What is the establishment date of UIT ("...
| .data:0804C0A4          dd offset aWhatIsTheFullE ; "What is the full English name of our un..."...
| .data:0804C0A8          dd offset aIAmAnOddNumber ; "I am an odd number. Take away one lette..."...
| .data:0804C0AC          dd offset aWhichFastFoodB ; "Which fast food brand features a bee in..."...
| .data:0804C0B0          dd offset aWhichContinent ; "Which continent has the least populatio..."...
| .data:0804C0B4          dd offset aWhatAreEaxEbxE ; "What are eax, ebx, eip, esi on a comput..."...
|  |

```

- Ta tìm thấy phần tử 11 của mảng question là 1 chuỗi câu hỏi là “ What is the name of the analyzed executable file in this lab? ” . Tiếp theo đó, ta thấy s1 là input a1 được chuyển thành dạng chuỗi ; s2 là phần tử thứ 11 của mảng QA_MAP và phần tử đó chứa trong mảng answer, tìm thử chỉ số index của QA_MAP:

```
.data:0804C0E0          public QA_MAP
.data:0804C0E0 QA_MAP    dd 0 ; DATA XREF: phase2+1D|
|  |

```

- Ta thấy chỉ số index của QA_MAP mang giá trị 0. Vậy s2 là phần tử thứ 11 của mảng answer. Ta tìm thử trong mảng answer:

```
data:0804C160          public ANSWERS
data:0804C160 ANSWERS   dd offset aJivosws ; DATA XREF: phase2+2A|
| .data:0804C160          ; "Jivosws"
| .data:0804C164          dd offset aKwuxcbmzAgabmu ; "Kwuxcbmz Agabmu Xzwoziuuquo"...
| .data:0804C168          dd offset aAxzquo ; "Axzquo"
| .data:0804C16C          dd offset aAquoixwzm ; "Aquoixwzm"
| .data:0804C170          dd offset aAvism ; "Avism"
| .data:0804C174          dd offset aQubmzvmb ; "Qubmzvmb"
| .data:0804C178          dd offset aZcaaqaq ; "Zcaaqaq"
| .data:0804C17C          dd offset aQukwzzmkbtg ; "Qukwzzmkbtg"
| .data:0804C180          dd offset aDqmbviumam ; "Dqmbviumam"
| .data:0804C184          dd offset a80615030880 ; "80615030880"
| .data:0804C188          dd offset aUk_cqb_mlc_du ; "Uk.cqb.mlc.du"
| .data:0804C18C          dd offset aUb087CqbJwuj ; "Ub087-cqb-jwuj"
| .data:0804C190          dd offset aKpqkiow ; "Kpqkiow"
| .data:0804C194          dd offset aIzbqniaUb087CqbJwuj db 'Ub087-cqb-jwuj',0 ; DATA XREF: .data:0804C18C↓o
| .data:0804C198          dd offset aEqvlwe ; "Eqvlwe"...
|  |

```

- Ta tìm thấy đáp án với định dạng như trên và tiếp sau đó là hàm if:

```
if ( !*s2 || (LOBYTE(v2) = is_equal(s1, s2), !v2) )
  explode_bomb();
return v2;
```

- Hàm if là kết quả của việc kiểm tra s2 có rỗng hoặc không hợp lệ hay không và kết quả của hàm so sánh 2 chuỗi s1 và s2 (với s1 là input). Nếu thỏa điều kiện của if thì sẽ gọi hàm nổ bom nên if phải sai; if phải sai khi cả 2 đều sai là s2 không được là rỗng và kết quả của hàm so sánh chuỗi phải trả về là 1 (chuỗi bằng nhau).

- Kết hợp điều kiện của if trên với chuỗi câu hỏi ta tìm được ở v1 và định dạng của đáp án ở s2, ta có thể dễ dàng đoán được input cần nhập là tên của file cần được phân tích → đáp án là nt209-uit-bomb.

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
[*] Phase 2
- Hint: You must answer your secret question!
nt209-uit-bomb
Two phases have been solved. Keep going!
```

- Ta xác nhận đáp án trên, ta thấy đó là đáp án đúng.

3. Pha 3

- Mã Assembly:

```
public phase3
phase3 proc near ; CODE XREF: main+11E↓p

var_18 = dword ptr -18h
var_14 = dword ptr -14h
var_10 = dword ptr -10h
var_C = dword ptr -0Ch
arg_0 = dword ptr 8

push    ebp
mov     ebp, esp
sub     esp, 18h
mov     [ebp+var_C], 0
mov     [ebp+var_10], 0
lea     eax, [ebp+var_18]
push    eax
lea     eax, [ebp+var_14]
push    eax
push    offset aDD      ; "%d %d"
push    [ebp+arg_0]
call    __isoc99_sscanf
add    esp, 10h
mov     [ebp+var_10], eax
cmp     [ebp+var_10], 1
jg     short loc_8048AD0
call    explode_bomb

; -----
loc_8048AD0:           ; CODE XREF: phase3+33↑j
    mov     eax, [ebp+var_14]
    cmp     eax, 7          ; switch 8 cases
    ja     short loc_8048B09 ; jumptable 08048ADF default case
    mov     eax, ds:off_8049AE8[eax*4]
    jmp     eax            ; switch jump
; ----

loc_8048AE1:           ; CODE XREF: phase3+49↑j
; DATA XREF: .rodata:off_8049AE8↓o
    sub     [ebp+var_C], 68h ; jumptable 08048ADF case 0

loc_8048AE5:           ; CODE XREF: phase3+49↑j
; DATA XREF: .rodata:off_8049AE8↓o
    sub     [ebp+var_C], 263h ; jumptable 08048ADF case 1

loc_8048AEC:           ; CODE XREF: phase3+49↑j
; DATA XREF: .rodata:off_8049AE8↓o
    add     [ebp+var_C], 38h ; jumptable 08048ADF case 2

loc_8048AF0:           ; CODE XREF: phase3+49↑j
; DATA XREF: .rodata:off_8049AE8↓o
    sub     [ebp+var_C], 389h ; jumptable 08048ADF case 3
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
loc_8048AF7: ; CODE XREF: phase3+49↑j
    add    [ebp+var_C], 68h ; jumptable 08048ADF case 4

loc_8048AFB: ; CODE XREF: phase3+49↑j
    sub    [ebp+var_C], 68h ; jumptable 08048ADF case 5

loc_8048AFF: ; CODE XREF: phase3+49↑j
    add    [ebp+var_C], 68h ; jumptable 08048ADF case 6

loc_8048B03: ; CODE XREF: phase3+49↑j
    sub    [ebp+var_C], 68h ; jumptable 08048ADF case 7
    jmp    short loc_8048B0E
;

loc_8048B09: ; CODE XREF: phase3+40↑j
    call   explode_bomb ; jumptable 08048ADF default case
;

loc_8048B0E: ; CODE XREF: phase3+71↑j
    mov    eax, [ebp+var_14]
    cmp    eax, 5
    jg    short loc_8048B1E

    mov    eax, [ebp+var_18]
    cmp    [ebp+var_C], eax
    jz    short loc_8048B23

loc_8048B1E: ; CODE XREF: phase3+7E↑j
    call   explode_bomb
;

loc_8048B23: ; CODE XREF: phase3+86↑j
    nop
    leave
    retn
phase3    endp
```

- Mã giả:

```
1 int __cdecl phase3(int a1)
2 {
3     int result; // eax@14
4     int v2; // [sp+0h] [bp-18h]@1
5     int v3; // [sp+4h] [bp-14h]@1
6     int v4; // [sp+8h] [bp-10h]@1
7     int v5; // [sp+C] [bp-C]@1
8
9     v5 = 0;
10    v4 = 0;
11    v4 = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d", &v3, &v2);
12    if ( v4 <= 1 )
13        explode_bomb();
14    switch ( v3 )
15    {
16        case 0:
17            v5 -= 104;
18            goto LABEL_5;
19        case 1:
20    LABEL_5:
21            v5 -= 611;
22            goto LABEL_6;
23        case 2:
24    LABEL_6:
25            v5 += 56;
26            goto LABEL_7;
27        case 3:
28    LABEL_7:
29            v5 -= 905;
30            goto LABEL_8;
31        case 4:
32    LABEL_8:
33            v5 += 104;
34            goto LABEL_9;
35        case 5:
36    LABEL_9:
37            v5 -= 104;
38            goto LABEL_10;
39        case 6:
40    LABEL_10:
41            v5 += 104;
42            break;
43        case 7:
44            break;
45        default:
46            explode_bomb();
47            return result;
48    }
49    v5 -= 104;
50    if ( v3 > 5 || (result = v2, v5 != v2) )
51        explode_bomb();
52    return result;
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

- **Định dạng đầu vào:** là 2 số nguyên (v3 và v2)
- **Điều kiện ràng buộc:**
 - + Biến v4 lưu số lượng số đọc được từ input. Câu lệnh if so sánh $v4 \leq 1$, Để hàm không nổ bom thì v4 phải lớn hơn 1 tức input cần nhập vào phải đúng 2 số nguyên.
 - + Số nguyên đầu tiên nhập vào (v3) phải nằm trong đoạn $[0; 5]$ ($v3 \leq 5$).
 - + Số nguyên thứ 2 (v2) phải bằng giá trị cuối cùng của v5 sau quá trình tính toán ($v2 = v5$).
- **Kết luận về đầu vào:**
 - + Input cần nhập vào là 2 số nguyên (v3 và v2).
 - + Số thứ nhất (v3) phải là một số nguyên bất kỳ từ 0 đến 5
 - + Số thứ 2 (v2) phải bằng v5 ($v2 = v5$).
- **Cách tìm được đáp án nộp trên vlab:**
 - + Nhìn vào mã giả pha 3, ta nhìn thấy đầu vào input là a1 có kiểu dữ liệu là int với dạng chuỗi gồm 2 kí tự và đưa số này vào v3 và v2.
 - + Ở đầu đoạn code, $v5 = 0$, $v4 = 0$ được khai báo và câu lệnh tiếp theo đếm xem đã đọc thành công bao nhiêu số từ input và gán vào v4. Câu if tiếp theo kiểm tra $v4 \leq 1$, nếu thỏa mãn thì gọi hàm `explode_bomb()`. \Rightarrow Câu if phải sai, tức là lệnh `_sscanf` đọc được ít nhất 2 số từ input.
 - + Quan sát câu if ở cuối, ta thấy nếu $v3 > 5$ or với kết quả của điều kiện $v5 \neq v2$. Nếu thỏa if trên thì sẽ gọi hàm `explode_bomb()` \Rightarrow Câu if trên phải sai ở cả 2 vế nên ta có thể suy ra ràng buộc $v3 \leq 5$ và $v5 = v2$.
 - + Tiếp đến là switch case để so sánh giá trị của v3. Ta đã có ràng buộc $v3 \leq 5$ nên theo logic của cấu trúc switch case ở trên thì với mỗi giá trị v3 nằm trong đoạn $[0; 5]$ sẽ có giá trị của v5 tương ứng và v5 phải bằng v2, tức kí tự thứ 2 của input.

\Rightarrow Ta suy ra được v5 như sau:

- + $v3 = 0 \rightarrow v5 = -1564$
- + $v3 = 1 \rightarrow v5 = -1460$
- + $v3 = 2 \rightarrow v5 = -849$
- + $v3 = 3 \rightarrow v5 = -905$
- + $v3 = 4 \rightarrow v5 = 0$
- + $v3 = 5 \rightarrow v5 = -104$

Vậy các input thỏa mãn là: (0 -1564), (1 -1460), (2 -849), (3 -905), (4 0), (5 -104).

- + Do yêu cầu của vLab nên hai số cần tìm là: **0 -1564**

- **Kết quả chạy:**

- + Với input là 0 -1564:

```
[*] Phase 3
- Hint: Many cases make everything so confusing.
0 -1564
You've beaten another phase, that's great. What about the fourth one?
```

- + Với các input còn lại:

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
[*] Phase 3
- Hint: Many cases make everything so confusing.
4 0
You've beaten another phase, that's great. What about the fourth one?
```

```
[*] Phase 3
- Hint: Many cases make everything so confusing.
1 -1460
You've beaten another phase, that's great. What about the fourth one?
```

```
[*] Phase 3
- Hint: Many cases make everything so confusing.
2 -849
You've beaten another phase, that's great. What about the fourth one?
```

```
[*] Phase 3
- Hint: Many cases make everything so confusing.
3 -905
You've beaten another phase, that's great. What about the fourth one?
```

```
[*] Phase 3
- Hint: Many cases make everything so confusing.
5 -104
You've beaten another phase, that's great. What about the fourth one?
```

4. Pha 4

- Mã Assembly:

```
; ===== S U B R O U T I N E =====
; Attributes: bp-based frame

phase4    public phase4
phase4    proc near             ; CODE XREF: main+149↓p

var_1C     = dword ptr -1Ch
var_18     = dword ptr -18h
var_14     = dword ptr -14h
var_10     = dword ptr -10h
var_C      = dword ptr -0Ch
arg_0      = dword ptr 8

        push    ebp
        mov     ebp, esp
        sub     esp, 28h
        lea     eax, [ebp+var_1C]
        push    eax
        lea     eax, [ebp+var_18]
        push    eax
        push    offset aDD          ; "%d %d"
        push    [ebp+arg_0]
        call    __isoc99_sscanf
        add    esp, 10h
        mov     [ebp+var_C], eax
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
        cmp    [ebp+var_C], 2
        jnz    short loc_8048BCD
        mov    eax, [ebp+var_18]
        test   eax, eax
        js     short loc_8048BCD
        mov    eax, [ebp+var_18]
        cmp    eax, 0Eh
        jle    short loc_8048BD2

loc_8048BCD:           ; CODE XREF: phase4+25↑j
                     ; phase4+2C↑j
        call   explode_bomb
;

loc_8048BD2:           ; CODE XREF: phase4+34↑j
        mov    [ebp+var_10], 4
        mov    eax, [ebp+var_18]
        sub    esp, 4
        push   0Eh
        push   0
        push   eax
        call   func4
        add    esp, 10h
        mov    [ebp+var_14], eax
        mov    eax, [ebp+var_14]
        cmp    eax, [ebp+var_10]

        jz    short loc_8048C04

loc_8048BFF:           ; CODE XREF: phase4+5E↑j
        call   explode_bomb
;

loc_8048C04:           ; CODE XREF: phase4+66↑j
        nop
        leave
        retn
phase4      endp
```

- Mã giả:

```
1 int __cdecl phase4(int a1)
2 {
3     int result; // eax@6
4     int v2; // [sp+Ch] [bp-1Ch]@1
5     int v3; // [sp+10h] [bp-18h]@1
6     int v4; // [sp+14h] [bp-14h]@5
7     int v5; // [sp+18h] [bp-10h]@5
8     int v6; // [sp+1Ch] [bp-Ch]@1
9
10    v6 = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d", &v3, &v2);
11    if ( v6 != 2 || v3 < 0 || v3 > 14 )
12        explode_bomb();
13    v5 = 4;
14    v4 = func4(v3, 0, 14);
15    if ( v4 != v5 || (result = v2, v2 != v5) )
16        explode_bomb();
17    return result;
18}
```

- **Định dạng đầu vào:** là 2 số nguyên (v3 và v2)
- **Điều kiện ràng buộc:**

- + Biến v6 lưu số lượng số đọc được từ input. Câu lệnh if kiểm tra v6 != 2, Để hàm không nổ bom thì v6 phải bằng 2.
- + Số nguyên đầu tiên nhập vào (v3) phải lớn hơn 0 và nhỏ hơn 14 ($0 < v3 < 14$)
- + Số nguyên thứ 2 (v2) phải bằng 4 ($v2 = 4$)

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

- Kết luận về đầu vào:

- + Input cần nhập vào là 2 số nguyên (v3 và v2).
- + Số thứ nhất (v3) phải là một số nguyên nằm trong khoảng (0, 14) sao cho khi đưa vào hàm func4() cùng với tham số 0 và 14 thì kết quả trả về phải bằng 4 để thỏa mãn $v4 = 4$.
- + Số thứ 2 (v2) phải bằng 4.

- Cách tìm được đáp án nộp trên vlab:

- + Nhìn vào mã giả pha 4, ta nhìn thấy đầu vào input là a1 có kiểu dữ liệu là int với dạng chuỗi gồm 2 kí tự và đưa số này vào v3 và v2.
- + Câu lệnh tiếp theo đếm xem đã đọc thành công bao nhiêu số từ input và gán vào v6. Câu if tiếp theo kiểm tra điều kiện $v6 \neq 2$ or $v3 < 0$ or $v3 > 14$. Nếu thỏa mãn thì chương trình sẽ gọi hàm explode_bomb(). \Rightarrow Câu if trên phải sai ở cả 3 vế nên ta có thể suy ra $v6 = 2$ có nghĩa là đọc được đúng 2 số từ input và v3 phải nằm trong khoảng (0, 14).
- + Quan sát câu if ở cuối, ta thấy nếu $v4 \neq v5$ or với kết quả của điều kiện $v5 \neq v2$. Nếu thỏa if trên thì sẽ gọi hàm explode_bomb() \Rightarrow Câu if trên phải sai ở cả 2 vế. Nên ta suy ra, $v4 = v5$ và $v2 = v5$ mà $v5$ đã được khai báo ở trên có giá trị bằng 4 $\Rightarrow v4 = 4$ và $v2 = 4$. Ta đã có được ký tự thứ 2, $v2 = 4$.
- + Với $v4 = 4$ ta có thể tìm ngược v3 thông qua câu lệnh $v4 = func4(v3, 0, 14)$. Mô phỏng lại hoạt động của hàm func4() bằng C để tìm v3 thỏa mãn $v4 = 4$ với biến i là v3:

```
1 #include <iostream>
2 using namespace std;
3 int func4(int a1, int a2, int a3)
4 {
5     int result; // eax@2
6     int v4; // [sp+Ch] [bp-Ch]@1
7
8     v4 = (a3 - a2) / 2 + a2;
9     if ( v4 <= a1 )
10    {
11        if ( v4 >= a1 )
12            result = 0;
13        else
14            result = 2 * func4(a1, v4 + 1, a3) + 1;
15    }
16    else
17    {
18        result = 2 * func4(a1, a2, v4 - 1);
19    }
20    return result;
21 }
```

```
23 int main()
24 {
25     for(int i = 0; i <= 14; i++)
26     {
27         int v4 = func4(i, 0, 14);
28         if (v4 == 4)
29             cout << i << " " << v4;
30     }
31 }
32 }
```

```
C:\Users\Admin\Desktop\STI X + v
2 4
Process returned 0 (0x0) execution time : 0.021 s
Press any key to continue.
```

→ Ta thu được kết quả $v3 = 2$. Ghép $v3$ vừa tìm được với $v2$ ta sẽ có được chuỗi đáp án.

Vậy input cần tìm là: **2 4**

- Kết quả chạy:

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
[*] Phase 4
- Hint: Let's dig in to recursive function :)
2 4
Congrats! You've found another correct input. Moving ahead!
```

5. Pha 5

- Mã assembly:

```
; int __cdecl phase5(int)
;           public phase5
phase5      proc near             ; CODE XREF: main+174+p

var_20       = dword ptr -20h
var_1C       = dword ptr -1Ch
var_18       = dword ptr -18h
var_14       = dword ptr -14h
var_10       = dword ptr -10h
var_C        = dword ptr -0Ch
arg_0        = dword ptr 8

; __unwind {
    push    ebp
    mov     ebp, esp
    sub    esp, 28h
    lea    eax, [ebp+var_20]
    push   eax
    lea    eax, [ebp+var_1C]
    push   eax
    push   offset aDD      ; "%d %d"
    push   [ebp+arg_0]
    call   __isoc99_sscanf
    add    esp, 10h
    mov    [ebp+var_14], eax
    cmp    [ebp+var_14], 1
    jg     short loc_8048C33
    call   explode_bomb
;

loc_8048C33:          ; CODE XREF: phase5+25+j
    mov    eax, [ebp+var_1C]
    and    eax, 0Fh
    mov    [ebp+var_1C], eax
    mov    eax, [ebp+var_1C]
    mov    [ebp+var_18], eax
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
        mov    [ebp+var_C], 0
        mov    [ebp+var_10], 0
        jmp    short loc_8048C69
; -----  
  
loc_8048C52:           ; CODE XREF: phase5+68+j
        add    [ebp+var_C], 1
        mov    eax, [ebp+var_1C]
        mov    eax, array_3854[eax*4]
        mov    [ebp+var_1C], eax
        mov    eax, [ebp+var_1C]
        add    [ebp+var_10], eax  
  
loc_8048C69:           ; CODE XREF: phase5+49+j
        mov    eax, [ebp+var_1C]
        cmp    eax, 0Fh
        jnz    short loc_8048C52
        cmp    [ebp+var_C], 0Ah
        jnz    short loc_8048C7F
        mov    eax, [ebp+var_20]
        cmp    [ebp+var_10], eax
        jz     short loc_8048C84  
  
loc_8048C7F:           ; CODE XREF: phase5+6E+j
        call   explode_bomb
; -----  
  
loc_8048C84:           ; CODE XREF: phase5+76+j
        nop
        leave
        retn
; } // starts at 8048C07
phase5      endp
```

- Mã giả:

```
int __cdecl phase5(int a1)
{
    int result; // eax
    int v2; // [esp+8h] [ebp-20h] BYREF
    _DWORD v3[2]; // [esp+Ch] [ebp-1Ch] BYREF
    int v4; // [esp+14h] [ebp-14h]
    int v5; // [esp+18h] [ebp-10h]
    int v6; // [esp+1Ch] [ebp-Ch]

    v4 = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d", v3, &v2);
    if ( v4 <= 1 )
        explode_bomb();
    v3[0] = v3[0] & 0xF;
    v6 = 0;
    v5 = 0;
    while ( v3[0] != 15 )
    {
        ++v6;
        v3[0] = array_3854[v3[0]];
        v5 += v3[0];
    }
    if ( v6 != 10 || (result = v2, v5 != v2) )
        explode_bomb();
    return result;
}
```

- **Định dạng nhập vào:** 2 số nguyên (v3[0] và v2).
- **Điều kiện ràng buộc giữa các phần tử nhập vào:** không có.
- **Kết luận về đầu vào:** sau khi nhập, hàm chỉ lấy 4 bit thấp nhất của v3[0] (bằng phép AND: v3[0] = v3[0] & 0xF), nên **mọi** số có dạng $16n + x$ đều có thể là v3[0]. Ta chỉ cần tìm x và v2 để có một cặp số nhập vào thỏa mãn rồi suy ra các cặp khác.
- **Cách tìm đáp án nộp trên vLab:**
 - + Ta thấy, sau khi lấy 4 bit cuối của v3[0], hàm bắt đầu vòng lặp: nếu x khác 15 thì tăng biến đếm v6, gán lại x = array_3854[x] rồi cộng x vừa gán vào v5:

```
v6 = 0;
v5 = 0;
while ( v3[0] != 15 )
{
    ++v6;
    v3[0] = array_3854[v3[0]];
    v5 += v3[0];
}
```

Trong đó, array_3854 là mảng số nguyên gồm 16 phần tử:

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
; int array_3854[16]
array_3854    dd 0Ah
                db 2,0,0,0
                db 0Eh,0,0,0
                db 7,0,0,0
                db 8,0,0,0
                db 0Ch,0,0,0
                db 0Fh,0,0,0
                db 0Bh,0,0,0
                db 0,0,0,0
                db 4,0,0,0
                db 1,0,0,0
                db 0Dh,0,0,0
                db 3,0,0,0
                db 9,0,0,0
                db 6,0,0,0
                db 5,0,0,0
_data
ends
```

- + Nếu v5 khác v2 hoặc v6 khác 10 thì cho nổ bom:

```
if ( v6 != 10 || (result = v2, v5 != v2) )
    explode_bomb();
return result;
```

Do đó ta cần tìm x sao cho vòng lặp thực hiện đúng 10 lần và $v2 = v5$. Ta mô phỏng lại hoạt động của hàm bằng C để tìm x và v2:

```
1 #include <stdio.h>
2 []
1 int
2 main(void)
3 {
4     int array[] = { 10, 2, 14, 7, 8, 12, 15, 11, 0, 4, 1, 13, 3, 9, 6, 5 };
5     for (int i = 0; i <= 15; i++) {
6         int v3 = i;
7         int v6 = 0;
8         int v5 = 0;
9         while (v3 != 15) {
10            ++v6;
11            v3 = array[v3];
12            v5 += v3;
13        }
14        if (v6 == 10)
15            printf("%d %d\n", i, v5);
16    }
17    return 0;
18 }
```

```
tch:~/build/tmp/sp % ./phase5
13 69
tch:~/build/tmp/sp % []
```

- + Do yêu cầu của vLab nên hai số cần tìm là: **13 69**
- Kết quả chạy:
 - + Với cặp 13, 69:

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
[*] Phase 5  
-Hint: No hint is also a hint :)  
13 69  
Awesome! Only one phase left!
```

+ Với cặp -371, 69:

```
[*] Phase 5  
-Hint: No hint is also a hint :)  
-371 69  
Awesome! Only one phase left!
```

+ Với cặp 749, 69:

```
[*] Phase 5  
-Hint: No hint is also a hint :)  
749 69  
Awesome! Only one phase left!
```

6. Pha 6

- Mã assembly:

```
public phase6  
phase6    proc near           ; CODE XREF: main+19F+p  
  
var_4C      = dword ptr -4Ch  
var_34      = dword ptr -34h  
var_1C      = dword ptr -1Ch  
var_18      = dword ptr -18h  
var_14      = dword ptr -14h  
var_10      = dword ptr -10h  
var_C       = dword ptr -0Ch  
arg_0       = dword ptr 8  
  
; __unwind {  
    push    ebp  
    mov     ebp, esp  
    sub     esp, 58h  
    mov     [ebp+var_18], offset node1  
    lea     eax, [ebp+var_34]  
    add     eax, 14h  
    push    eax  
    lea     eax, [ebp+var_34]  
    add     eax, 10h  
    push    eax  
    lea     eax, [ebp+var_34]  
    add     eax, 0Ch  
    push    eax  
    lea     eax, [ebp+var_34]  
    add     eax, 8  
    push    eax  
    lea     eax, [ebp+var_34]  
    add     eax, 4  
    push    eax  
    lea     eax, [ebp+var_34]  
    push    eax  
    push    offset aDDDDDD  ; "%d %d %d %d %d %d"
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
push    [ebp+arg_0]
call    __isoc99_sscanf
add    esp, 20h
mov    [ebp+var_1C], eax
cmp    [ebp+var_1C], 6
jz    short loc_8048CD9
call    explode_bomb
; -----[loc_8048CD9:           ; CODE XREF: phase6+4B+j
    mov    [ebp+var_10], 0
    jmp    short loc_8048D2E
; -----[loc_8048CE2:           ; CODE XREF: phase6+AB+j
    mov    eax, [ebp+var_10]
    mov    eax, [ebp+eax*4+var_34]
    test   eax, eax
    jle    short loc_8048CF9
    mov    eax, [ebp+var_10]
    mov    eax, [ebp+eax*4+var_34]
    cmp    eax, 6
    jle    short loc_8048CFE
; -----[loc_8048CF9:           ; CODE XREF: phase6+64+j
    call    explode_bomb
; -----[loc_8048CFE:           ; CODE XREF: phase6+70+j
    mov    eax, [ebp+var_10]
    add    eax, 1
    mov    [ebp+var_14], eax
    jmp    short loc_8048D24
; -----[loc_8048D09:           ; CODE XREF: phase6+A1+j
    mov    eax, [ebp+var_10]
    mov    edx, [ebp+eax*4+var_34]
    mov    eax, [ebp+var_14]
    mov    eax, [ebp+eax*4+var_34]
    cmp    edx, eax
    jnz    short loc_8048D20
    call    explode_bomb
; -----[loc_8048D20:           ; CODE XREF: phase6+92+j
    add    [ebp+var_14], 1
; -----[loc_8048D24:           ; CODE XREF: phase6+80+j
    cmp    [ebp+var_14], 5
    jle    short loc_8048D09
    add    [ebp+var_10], 1
; -----[loc_8048D2E:           ; CODE XREF: phase6+59+j
    cmp    [ebp+var_10], 5
    jle    short loc_8048CE2
    mov    [ebp+var_10], 0
    jmp    short loc_8048D56
; -----[loc_8048D3D:           ; CODE XREF: phase6+D3+j
    mov    eax, [ebp+var_10]
    mov    eax, [ebp+eax*4+var_34]
    mov    edx, 7
    sub    edx, eax
    mov    eax, [ebp+var_10]
    mov    [ebp+eax*4+var_34], edx
    add    [ebp+var_10], 1
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
loc_8048D56:          ; CODE XREF: phase6+B4+j
    cmp    [ebp+var_10], 5
    jle   short loc_8048D3D
    mov    [ebp+var_10], 0
    jmp   short loc_8048D9B
;

loc_8048D65:          ; CODE XREF: phase6+118+j
    mov    eax, [ebp+var_18]
    mov    [ebp+var_C], eax
    mov    [ebp+var_14], 1
    jmp   short loc_8048D81
;

loc_8048D74:          ; CODE XREF: phase6+104+j
    mov    eax, [ebp+var_C]
    mov    eax, [eax+8]
    mov    [ebp+var_C], eax
    add    [ebp+var_14], 1

loc_8048D81:          ; CODE XREF: phase6+EB+j
    mov    eax, [ebp+var_10]
    mov    eax, [ebp+eax*4+var_34]
    cmp    eax, [ebp+var_14]
    jg    short loc_8048D74
    mov    eax, [ebp+var_10]
    mov    edx, [ebp+var_C]
    mov    [ebp+eax*4+var_4C], edx
    add    [ebp+var_10], 1

loc_8048D9B:          ; CODE XREF: phase6+DC+j
    cmp    [ebp+var_10], 5
    jle   short loc_8048D65
    mov    eax, [ebp+var_4C]
    mov    [ebp+var_18], eax

    mov    eax, [ebp+var_18]
    mov    [ebp+var_C], eax
    mov    [ebp+var_10], 1
    jmp   short loc_8048DD0
;

loc_8048DB6:          ; CODE XREF: phase6+14D+j
    mov    eax, [ebp+var_10]
    mov    edx, [ebp+eax*4+var_4C]
    mov    eax, [ebp+var_C]
    mov    [eax+8], edx
    mov    eax, [ebp+var_C]
    mov    eax, [eax+8]
    mov    [ebp+var_C], eax
    add    [ebp+var_10], 1

loc_8048DD0:          ; CODE XREF: phase6+12D+j
    cmp    [ebp+var_10], 5
    jle   short loc_8048DB6
    mov    eax, [ebp+var_C]
    mov    dword ptr [eax+8], 0
    mov    eax, [ebp+var_18]
    mov    [ebp+var_C], eax
    mov    [ebp+var_10], 0
    jmp   short loc_8048E12
;

loc_8048DEF:          ; CODE XREF: phase6+18F+j
    mov    eax, [ebp+var_C]
    mov    edx, [eax]
    mov    eax, [ebp+var_C]
    mov    eax, [eax+8]
    mov    eax, [eax]
    cmp    edx, eax
    jge   short loc_8048E05
```

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
        call    explode_bomb
;

loc_8048E05:          ; CODE XREF: phase6+177+j
        mov     eax, [ebp+var_C]
        mov     eax, [eax+8]
        mov     [ebp+var_C], eax
        add     [ebp+var_10], 1

loc_8048E12:          ; CODE XREF: phase6+166+j
        cmp     [ebp+var_10], 4
        jle     short loc_8048DEF
        nop
        leave
        retn

; } // starts at 8048C87
phase6      endp
```

- Mã giả:

```
_DWORD *_cdecl phase6(int a1)
{
    _DWORD *result; // eax
    _DWORD v2[6]; // [esp+Ch] [ebp-4Ch]
    int v3; // [esp+24h] [ebp-34h] BYREF
    char v4; // [esp+28h] [ebp-30h] BYREF
    char v5; // [esp+2Ch] [ebp-2Ch] BYREF
    char v6; // [esp+30h] [ebp-28h] BYREF
    char v7; // [esp+34h] [ebp-24h] BYREF
    char v8; // [esp+38h] [ebp-20h] BYREF
    int v9; // [esp+3Ch] [ebp-1Ch]
    _DWORD *v10; // [esp+40h] [ebp-18h]
    int j; // [esp+44h] [ebp-14h]
    int i; // [esp+48h] [ebp-10h]
    _DWORD *v13; // [esp+4Ch] [ebp-Ch]

    v10 = &node1;
    v9 = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d %d %d %d", &v3, &v4, &v5, &v6, &v8);
    if ( v9 != 6 )
        explode_bomb();
    for ( i = 0; i <= 5; ++i )
    {
        if ( *(&v3 + i) <= 0 || *(&v3 + i) > 6 )
            explode_bomb();
        for ( j = i + 1; j <= 5; ++j )
        {
            if ( *(&v3 + i) == *(&v3 + j) )
                explode_bomb();
        }
    }

    for ( i = 0; i <= 5; ++i )
        *(&v3 + i) = 7 - *(&v3 + i);
    for ( i = 0; i <= 5; ++i )
    {
        v13 = v10;
        for ( j = 1; *(&v3 + i) > j; ++j )
            v13 = (_DWORD *)v13[2];
        v2[i] = v13;
    }
    v10 = (_DWORD *)v2[0];
    v13 = (_DWORD *)v2[0];
    for ( i = 1; i <= 5; ++i )
    {
        v13[2] = v2[i];
        v13 = (_DWORD *)v13[2];
    }
    v13[2] = 0;
    result = v10;
    v13 = v10;
    for ( i = 0; i <= 4; ++i )
    {
        if ( *v13 < *(_DWORD *)v13[2] )
            explode_bomb();
        result = (_DWORD *)v13[2];
        v13 = result;
    }
    return result;
}
```

- **Định dạng nhập vào:** 6 số nguyên (v3, v4, v5, v6, v7, v8)
- **Điều kiện ràng buộc:** 6 số thuộc đoạn từ 1 tới 6, không trùng nhau.
 - + Kích nổ bom nếu 1 trong 2 điều kiện trên không thỏa mãn:

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

```
v10 = &node1;
v9 = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d %d %d %d", &v3, &v4, &v5, &v6, &v7, &v8);
if ( v9 != 6 )
    explode_bomb();
for ( i = 0; i <= 5; ++i )
{
    if ( *(&v3 + i) <= 0 || *(&v3 + i) > 6 )
        explode_bomb();
    for ( j = i + 1; j <= 5; ++j )
    {
        if ( *(&v3 + i) == *(&v3 + j) )
            explode_bomb();
    }
}
```

- **Kết luận về đầu vào:** do điều kiện ràng buộc ở trên, có thể có tối đa $6! = 720$ tổ hợp 6 số thỏa mãn đầu vào.
- **Cách tìm đáp án nộp trên vLab:**

- + Đầu chương trình, ta thấy v10 được gán tới địa chỉ node1:

```
public node6
node6      db '4',0,0,0,6,0,0,0,0,0,0,0
public node5
node5      db 0BAh,2,0,0,5,0,0,0,0ECh,0C1h,4,8
public node4
node4      db '...',1,0,0,4,0,0,0,0F8h,0C1h,4,8
public node3
node3      db 'n',1,0,0,3,0,0,0,4,0C2h,4,8
public node2
node2      db 'p',2,0,0,2,0,0,0,0,10h,0C2h,4,8
public node1
node1      db 95h,3,0,0,1,0,0,0,1Ch,0C2h,4,8
; DATA XREF: phase6+6+0
```

Ta thấy trên node1 còn có 5 node khác từ node2 tới node6. Mỗi node đều có chiều dài 12 byte. Ta thấy bên dưới mã giả chỉ truy xuất các phần tử [0], [2]:

```
for ( j = 1; *(&v3 + i) >
    v13 = (_DWORD *)v13[2];
    v2[i] = v13;
}
v10 = (_DWORD *)v2[0];
v13 = (_DWORD *)v2[0];
for ( i = 1; i <= 5; ++i )
{
    v13[2] = v2[i];
    v13 = (_DWORD *)v13[2];
}
v13[2] = 0;
```

Do đó chúng ta có thể dự đoán mỗi node này gồm 3 phần tử:

- (1) 4 byte đầu chứa 1 giá trị có thể là dữ liệu cần lưu.
- (2) 4 byte giữa có giá trị trùng với số trong tên node, có thể là số thứ tự
- (3) 4 byte cuối, ta thấy 4 byte cuối của node1 là 0x0804C21C trùng với địa chỉ node2, do đó rất có thể là địa chỉ node tiếp theo.

- + Lần lượt gọi các phần tử trên là Data, Index và PNext, ta được bảng sau:

	Địa chỉ	Data	Index	PNext
node1	0x0804C228	0x395	1	0x0804C21C
node2	0x0804C21C	0x270	2	0x0804C210
node3	0x0804C210	0x170	3	0x0804C204
node4	0x0804C204	0x17E	4	0x0804C1F8
node5	0x0804C1F8	0x2BA	5	0x0804C1EC

Bài thực hành số 04: Tìm hiểu cơ bản về Kỹ thuật Dịch ngược

node6	0x0804C1EC	0x34	6	0
-------	------------	------	---	---

- + Do các số được lưu liền kề nhau, từ đây ta có thể coi như dữ liệu nhập vào được lưu vào 1 mảng có địa chỉ bắt đầu là địa chỉ của v3.

```
for ( i = 0; i <= 5; ++i )
    *(&v3 + i) = 7 - *(&v3 + i);
for ( i = 0; i <= 5; ++i )
{
    v13 = v10;
    for ( j = 1; *(&v3 + i) > j; ++j )
        v13 = (_DWORD *)v13[2];
    v2[i] = v13;
}
v10 = (_DWORD *)v2[0];
v13 = (_DWORD *)v2[0];
for ( i = 1; i <= 5; ++i )
{
    v13[2] = v2[i];
    v13 = (_DWORD *)v13[2];
}
v13[2] = 0;
result = v10;
v13 = v10;
for ( i = 0; i <= 4; ++i )
{
    if ( *v13 < *(_DWORD *)v13[2] )
        explode_bomb();
    result = (_DWORD *)v13[2];
    v13 = result;
}
return result;
```

- + Chương trình gán giá trị mới cho mỗi số mới nhập vào bằng 7 - <giá trị cũ>, sắp xếp lại các node theo thứ tự vừa có, rồi duyệt danh sách, kiểm tra nếu Data trong node hiện tại bé hơn node sau thì cho nổ bom.

Do đó, ta cần chọn thứ tự sao cho Data của các node được sắp từ lớn tới bé. Với thứ tự 1-5-2-4-3-6 ta có 0x395 > 0x2BA > 0x270 > 0x17E > 0x170 > 0x34 như mong muốn, lấy 7 trừ lại ta được thứ tự cần tìm là **6 2 5 3 4 1**.

- Kết quả thực thi:

```
[*] Phase 6
-Hint: Can you master single linked list?
6 2 5 3 4 1
Amazing bomb solvers, the bomb has been deactived. Enjoy your day :))
tch:~/build/tmp/sp % []
```